

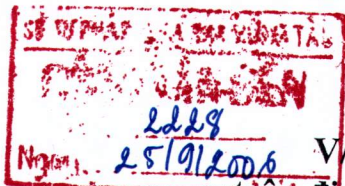
(Chức vụ)
ĐM

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2820/2006/QĐ-UBND

Vũng Tàu, ngày 20 tháng 9 năm 2006



QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt đề án "Giảm thiểu tai nạn giao thông
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2006 – 2010".

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Giao thông Đường bộ số 26/2001/QH10 ngày 12/7/2001;

Căn cứ Luật Giao thông Đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 01/01/2005;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2006/NQ-HĐND ngày 20/7/2006 của HĐND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Khóa IV - Kỳ họp thứ 6 về các đề án, tờ trình của UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc sở Giao thông Vận tải tại Tờ trình số 47/TT-ATGT ngày 21/06/2006,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án "Giảm thiểu tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2006 – 2010" kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Ủy quyền cho ông Giám đốc Sở Giao thông Vận tải, Phó Ban Thường trực Ban An toàn Giao thông tỉnh làm chủ Đề án, triển khai chương trình hành động phối hợp với Công an tỉnh, các sở, ban, ngành chức năng để triển khai, đôn đốc, theo dõi, tổ chức sơ kết, tổng kết, tổng hợp báo cáo kịp thời về UBND tỉnh hàng Quý vào ngày 20 của tháng cuối Quý đó.

Điều 3. - Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm bố trí nguồn ngân sách tỉnh để triển khai Đề án.

- Sở Tài chính chịu trách nhiệm cấp phát kinh phí cho Ban An toàn Giao thông tỉnh theo kế hoạch của Đề án.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông Vận tải; Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Ban An toàn Giao thông tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị sở, ban, ngành, đoàn thể và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- VP.CP, Vụ DPII. "để b/c";
- Website Chính phủ.
- Bộ Giao thông Vận tải "để b/c";
- UB An toàn Giao thông QG "để b/c";
- Bộ Công an "để b/c";
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh.
- TTr.TU, TTr.HĐND tỉnh "để b/c";
- Các thành viên UBND tỉnh "để b/c";
- UBMTTQ VN tỉnh và các đoàn thể;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;;
- Viện Kiểm sát Nhân dân tỉnh;
- Toà án Nhân dân tỉnh;
- TTr.HĐ thi đua khen thưởng tỉnh;
- BCĐ An toàn Giao thông các huyện, thị, TP;
- Đài PTTH, Báo BR – VT;
- Trung tâm công báo tỉnh.
- Lưu, VT-TH;
- h@31/08/06

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



TRẦN MINH SANH

ĐỀ ÁN

GIẢM THIỂU TAI NẠN GIAO THÔNG GIAI ĐOẠN 2006 – 2010.

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2820 /2006/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2006 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN GIAI ĐOẠN 2006 - 2010.

1. Đánh giá chung

Trong những năm qua, nhất là từ năm 2001 sau khi Luật giao thông đường bộ được ban hành và Nghị quyết 13/2002/NQ-CP của Chính phủ về các biện pháp kiềm chế gia tăng, tiến tới giảm dần tai nạn giao thông. Các Nghị định Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông vận tải và các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đảm bảo trật tự ATGT đường bộ, đô thị và đường thủy nội địa. Đặc biệt từ khi thực hiện Đề án giảm thiểu tai nạn giao thông giai đoạn 2002 - 2005 thì tình hình trật tự ATGT trên địa bàn Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã có chuyển biến tích cực, trật tự kỷ cương trong hoạt động giao thông được tôn trọng hơn, hiệu lực quản lý của Nhà nước trên lĩnh vực trật tự an toàn giao thông được tăng cường. Ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ công trình giao thông và tính tự giác chấp hành luật giao thông của đại bộ phận nhân dân được nâng cao.

Song những kết quả đạt được chỉ là bước đầu, tai nạn giao thông tuy có giảm theo từng năm nhưng chưa vững chắc, chỉ cần lơ là trong quản lý, trong tuần tra kiểm soát tức thì tai nạn giao thông sẽ tăng. Tai nạn giao thông, nhất là giao thông đường bộ đang là vấn đề bức xúc của xã hội, gây thiệt hại trực tiếp đến tính mạng, tài sản của con người, gia đình và xã hội. Một trong những mục tiêu lớn của công tác đảm bảo trật tự ATGT là kiềm chế, đẩy lùi tai nạn giao thông (TNGT). Với tình hình thực tế như hiện nay và những năm tiếp theo, lượng phương tiện cá nhân như xe mô tô, ô tô phát triển mạnh thì nguy cơ gia tăng TNGT trong những năm tới là hiện thực. Vì vậy, việc đánh giá đúng thực trạng, phân tích rõ nguyên nhân, trên cơ sở đó đề ra các biện pháp và thực hiện một cách đồng bộ, hữu hiệu để kiềm chế và đẩy lùi tai nạn giao thông là một vấn đề mang tính xã hội và nhân đạo.

2. Kết quả thực hiện Đề án giai đoạn 2002 - 2005

Từ năm 2000 đến năm 2005 toàn quốc nói chung và Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nói riêng đã có những bước phát triển đáng kể trong lĩnh vực giao thông vận tải, kéo theo tình hình trật tự ATGT càng phức tạp. Khi đời sống con người tăng

lên thì nhu cầu đi lại cũng tăng theo và việc HĐND tỉnh khoá III đặt ra mục tiêu xây dựng đề án giảm thiểu tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh là hoàn toàn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Đề án giảm thiểu tai nạn giao thông giai đoạn 2002 - 2005 đã thu được những kết quả cụ thể như:

1/ Đã phát huy được bộ máy quản lý nhà nước tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông. Các Sở, Ban Ngành, các tổ chức Chính trị - Xã hội trong tỉnh đồng loạt vào cuộc, cùng thực hiện nhiều biện pháp đồng bộ, được dư luận xã hội đồng tình, các cơ quan thông tin, tuyên truyền báo chí đồng tâm ủng hộ.

2/ Ý thức chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông đã được nâng cao, các lỗi thường vi phạm như: Vượt đèn đỏ, đi vào đường cấm, đường ngược chiều, lấn tuyến, lạng lách, đánh võng trên đường.v.v. giảm. Đặc biệt không xảy ra hiện tượng đua xe trái phép.

3/ Số người tham gia giao thông bằng xe mô tô, xe gắn máy không có giấy phép lái xe giảm. Hàng năm Ngành Giao thông vận tải đào tạo và cấp mới được hơn 35.000 Giấy phép lái xe các loại. Hiện nay số người được giấy phép lái xe trên địa bàn tỉnh là: 271.095 người. Như vậy trung bình mỗi chủ phương tiện đều có một giấy phép lái xe.

4/ Hệ thống kỹ thuật giao thông đường bộ tương đối hoàn chỉnh tăng thêm độ an toàn cho người tham gia giao thông. Giao thông đường thủy nội địa được cải thiện một bước, luồng lạch thông thoáng, phương tiện lưu thông an toàn, số thuyền viên được đào tạo qua trường ngày một tăng.

5/ Lực lượng thi hành pháp luật đã kiên quyết xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật, tình hình trật tự kỷ cương trong giao thông trên địa bàn tỉnh đã chuyển biến rõ rệt và dần đi vào nề nếp.

6/ Các địa phương, các ngành, các Tổ chức Chính trị - Xã hội đã đồng loạt vào cuộc tạo nên sức mạnh tổng hợp trong việc thiết lập trật tự ATGT.

7/ Tai nạn giao thông đã được kiểm chế và có những chuyển biến tích cực mặc dù phương tiện giao thông cá nhân những năm vừa qua tăng đột biến.

3. Phân tích nguyên nhân gây tai nạn giao thông

Nguyên nhân gây tai nạn giao thông đường bộ có rất nhiều nguyên nhân, tình huống xảy ra. Nhưng chủ yếu gồm các nguyên nhân sau:

a/ Nguyên nhân do con người:

* Ý thức tự giác chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông chưa cao là nguyên nhân trực tiếp, hàng đầu của các vụ tai nạn giao thông. Thống kê nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông của nhiều năm qua đều cho thấy:

- Lỗi chạy quá tốc độ chiếm 30%.

- Lái xe trong tình trạng say rượu bia, ma túy 25%.

- Tránh vượt sai quy định: 24%

- Các lỗi khác 21%.

+ Đối tượng gây ra tai nạn giao thông nhiều nhất là người đi xe mô tô, xe máy chiếm tỷ lệ từ 77,6% đến 81,36%.

+ Lứa tuổi gây tai nạn nhiều nhất là từ 18 tuổi đến 30 tuổi chiếm 61,18%.

* Thông thường phần lớn tai nạn giao thông đường bộ xảy ra do lỗi vô ý, đánh giá phán đoán không đúng về tình hình đường xá và các yếu tố giao thông khác ở một số dạng chủ yếu sau:

+ Việc tính toán không đúng mức của người điều khiển phương tiện trong việc lựa chọn tốc độ, chọn thời gian và địa điểm khi hành động như rẽ, ngoặt xe.

+ Việc phán đoán và quyết định lựa chọn không đúng về thời gian và thời điểm cho xe vượt và khi vượt không nhìn thấy xe ngược chiều.

+ Việc đánh giá tình hình đường và các yếu tố giao thông khác không kịp thời nên áp dụng chậm các biện pháp xử lý khi xuất hiện các tình huống nguy hiểm.

* Việc vi phạm hành lang ATGT, lấn chiếm lòng lề đường để làm nơi kinh doanh, buôn bán, ngang nhiên họp chợ trên đường cũng là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn.

b/ Nguyên nhân về đường:

Hệ thống đường bộ trên địa bàn Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nhiều năm được Tỉnh đầu tư, nâng cấp, mở rộng nên cơ sở hạ tầng đã được cải thiện, cho phép tốc độ của phương tiện nhanh hơn. Song vẫn còn một số bất cập, chưa đáp ứng với sự gia tăng của phương tiện cơ giới đường bộ cũng là nguyên nhân góp phần gây tai nạn giao thông như:

- Chưa có hệ thống đường gom cho khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư vì thế trên các tuyến đường có quá nhiều điểm giao cắt. Đó là một trong những điểm thường xảy ra tai nạn.

- Tại các đoạn cong của đường thường bị che khuất tầm nhìn cũng là một nguyên nhân gây tai nạn.

c/ Nguyên nhân do phương tiện:

Do cơ chế thị trường, tốc độ tăng trưởng kinh tế, nhu cầu đi lại của nhân dân ngày càng tăng cao nên phương tiện tham gia giao thông tăng, đa dạng, nhiều chủng loại xe cơ giới nên một số phương tiện quá thời hạn sử dụng không đảm bảo kỹ thuật an toàn giao thông. Đó cũng là nguyên nhân gây TNGT.

Trong các nguyên nhân gây ra TNGT phải kể đến sự gia tăng của phương tiện cơ giới đường bộ (bao gồm xe ô tô, mô tô và xe máy), tốc độ đô thị hoá dẫn đến mật độ tham gia giao thông ngày càng tăng nên TNGT ngày càng tăng theo.

d/ Nguyên nhân do công tác quản lý Nhà nước:

Trong công tác quản lý Nhà nước về trật tự ATGT còn có những mặt yếu chưa làm hết trách nhiệm, các cấp chính quyền triển khai công tác không thường xuyên liên tục, có nhiều nơi chưa coi trọng công tác trật tự ATGT, phòng ngừa tai nạn giao thông.

Công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật chưa đi vào chiều sâu, khu vực nông thôn, miền núi chưa được chú trọng. Bên cạnh những phản ánh, công tác khen thưởng, khuyến khích cho người dân có công trong công tác giữ gìn trật tự ATGT chưa có.

Hoạt động của Ban ATGT trong các huyện, Thị xã, TP và vai trò của chính quyền Phường, Xã còn hạn chế. Trật tự ATGT đô thị tuy đã thực hiện

· nhiều đợt cao điểm nhưng tình hình vẫn chưa chuyển biến nhiều. Tình trạng lấn chiếm lòng đường hè phố để kinh doanh, làm nơi trông giữ xe, buôn bán họp chợ vẫn xảy ra làm tăng thêm tình trạng ách tắc giao thông và tai nạn giao thông trên đường phố.

Bảng thống kê tai nạn giao thông giai đoạn 2002 - 2005:

NĂM (1)	SỐ PHƯƠNG TIỆN (2) Pt	SỐ VỤ TAI NẠN (3) Vụ	TỔNG SỐ NGƯỜI CHẾT (4) Người	SỐ NGƯỜI BỊ THƯƠNG (5) Người	THIỆT HẠI TÀI SẢN (6) Triệu Đ	TB SỐ NGƯỜI CHẾT TRÊN 10.000 PT (7)	Tỷ lệ TB số người chết so với năm trước (8)
2002	181.082	285	302	235	517	17	+5,2 %
2003	206.875	264	292	187	211	14	-3,3 %
2004	232.307	276	302	199	470	13	+3,3 %
2005	264.468	215	240	169	210	9	-20,5 %

Xuất phát từ những vấn đề trên, việc xây dựng đề án giảm thiểu tai nạn giao thông giai đoạn 2006 - 2010 là việc làm cần thiết để đảm bảo tính mạng, tài sản của nhân dân, mang tính xã hội, nhân đạo một cách thiết thực. Đồng thời nêu cao tinh thần trách nhiệm quản lý Nhà nước của các cấp, các ngành, các đoàn thể trong tỉnh, từ đó đặt ra các giải pháp thực hiện đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh.

II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ TAI NẠN GIAO THÔNG GIAI ĐOẠN 2006 - 2010:

A. CÁC DỰ BÁO.

1. Dự báo nhu cầu đi lại trong tỉnh:

Không thể thống kê chính xác được tất cả số lần đi lại của dân cư trong vùng qui hoạch, thông thường dùng phương pháp phỏng định số lần đi lại trong năm của các đối tượng dân cư trong vùng theo đặc điểm nghề nghiệp, theo chế độ làm việc, học hành, giải trí, .v.. Có thể chia thành các nhóm đối tượng để xác định cho dễ dàng.

Nhu cầu đi lại của một người lao động trong năm được phỏng định:

- Đi làm 2 lần/ngày x 285 ngày/năm = 570 lần/năm.
- Đi lại trong giờ làm việc 5% x 570 lần/năm = 29 lần/năm.
- Đi về nhà nghỉ trưa 10% x 570 lần/năm = 57 lần/năm.
- Đi lại trong các ngày nghỉ 2 lần/ngày x 80 ngày/năm = 160 lần/năm.
- + Đối tượng học sinh:
- Đi học 4 lần/ngày x 230 ngày/năm = 920 lần/năm.
- Đi lại trong các ngày nghỉ 2 lần/ngày x 135 ngày/năm = 270 lần/năm.
- + Các đối tượng khác: (người già, nội trợ, trẻ em chưa đến trường chờ việc,...) bình quân 0,5 lần/ngày x 360 ngày/năm = 180 lần/năm.

Dự báo nhu cầu đi lại trong tỉnh đến năm 2010:

Số lần đi lại bình quân là: 636.782.850 lần/năm.

Trong đó: Liên tỉnh: 12.735.650 lần/năm

Nội tỉnh: 624.047.200. lần/năm.

2. Dự báo đi lại của khách vắng lai:

+ Ngoài đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân trong tỉnh, còn đón nhận một khối lượng khách các tỉnh khác trong nước và Quốc tế đến để giao dịch liên doanh, du lịch, trao đổi, thăm hỏi ..v.v.

+ Theo định hướng kinh tế của tỉnh thì ngành kinh doanh dịch vụ sẽ được chú trọng và phát triển mạnh. Cùng với sự phát triển của địa bàn kinh tế trọng điểm phía nam. Dự kiến đến năm 2010 có thể sẽ có khoảng gần 10 triệu lượt khách du lịch/năm đến thăm quan, du lịch, nghỉ ngơi, hội họp trên các vùng của tỉnh Bà Rịa - Vũng tàu. Ước tính mỗi lần vắng lai khách đi lại 6 lần (2 lần đi về, 4 lần tham quan tại chỗ cho 2 ngày).

Dự báo nhu cầu đi lại vắng lai đến năm 2010 là: 42.000.000 lần/năm

Trong đó: Liên tỉnh: 14.000.000 lần/năm

Nội tỉnh: 28.000.000 lần/năm.

3. Dự báo gia tăng phương tiện và tai nạn hàng năm:

Với xu hướng hội nhập của đất nước, trong những năm tới dự báo phương tiện cá nhân bằng ô tô sẽ tăng mạnh và xe mô tô vẫn tiếp tục tăng nhưng không gây đột biến. Với ô tô cá nhân phát triển thì tai nạn giao thông nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng sẽ diễn biến phức tạp.

* Lấy số liệu phương tiện của năm 2005 - 2004 = 32.161 PT:

* Lấy số liệu tai nạn của năm 2005 thì:

1.230 phương tiện gây ra 01 vụ tai nạn.

1.101 PT làm chết 01 người.

1.564 PT làm bị thương 01 người.

Từ đó ta có bảng dự báo sau:

Bảng dự báo gia tăng phương tiện và cảnh báo tai nạn hàng năm :

Năm	Dự báo số phương tiện (PT)	Số vụ tai nạn (vụ)	số người chết (người)	Số người bị thương (người)
2006	296.629	241	269	189
2007	328.790	267	298	210
2008	360.951	293	327	230
2009	393.112	319	357	251
2010	425.273	345	386	271

B. MỤC TIÊU CHUNG .

Căn cứ tình hình phát triển kinh tế xã hội và khả năng diễn biến trong những năm tới như các dự báo nêu trên. Mục tiêu của Đề án là:

1. Nâng cao được ý thức chấp hành của người tham gia giao thông. Coi trọng đến đối tượng là vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, Thanh thiếu niên học sinh.

2. Làm giảm các lỗi mà người tham gia giao thông thường vi phạm:

3. Giải quyết từng bước việc sử dụng vỉa hè làm nơi kinh doanh, họp chợ.

4. Kéo giảm tai nạn giao thông từ 10% - 20% trên cả ba tiêu chí (số vụ, số người chết, số người bị thương) so với dự báo.

C. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN.

Để đạt được mục tiêu trên cần thực hiện các giải pháp sau:

1/ Công tác tuyên truyền:

Các cơ quan chức năng và chính quyền các cấp, Ban an toàn giao thông tăng cường trách nhiệm của mình trong việc tuyên truyền pháp luật cho nhân dân, các ngành, các đoàn thể có kế hoạch tuyên truyền cho thành viên, hội viên của tổ chức mình tiếp tục phát động phong trào thi đua đảm bảo trật tự ATGT và tổ chức các cuộc thi tìm hiểu Luật giao thông đường bộ trong các cơ quan, ban ngành, đoàn thể quần chúng và các trường học trong toàn Tỉnh.

* Trong thời gian tới các hình thức tuyên truyền giáo dục Pháp luật về TTATGT cần mang tính phổ biến sâu rộng như sau:

- Nói chuyện tại các cơ quan Nhà nước, tổ chức quần chúng, địa bàn dân cư (cơ sở khu phố, tổ dân phố).

- Tổ chức các đội thông tin lưu động tuyên truyền và thi tìm hiểu Pháp luật về trật tự ATGT.

Qua các hình thức biểu diễn nghệ thuật, ca nhạc, kịch, tranh ảnh, triển lãm v.v..., tiếp tục thực hiện giáo dục Luật giao thông đường bộ cho tất cả các cấp học, hình thức giáo dục phong phú, đa dạng, bằng các hình ảnh trực quan có hiệu quả.

* Phát huy tính hiệu quả của những phương pháp tuyên truyền trong thời gian qua, khắc phục những hạn chế còn tồn tại.

2/ Công tác tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm:

Để đạt được mục tiêu tuyên truyền giáo dục pháp luật về TTATGT, không những chỉ làm công tác tuyên truyền giáo dục đơn thuần mà phải có các biện pháp cưỡng chế, thi hành pháp luật, đặc biệt có hiệu quả khi ý thức chấp hành pháp luật về TTATGT còn hạn chế.

Các lực lượng chức năng tăng cường làm nhiệm vụ thường xuyên tuần tra kiểm soát trên các tuyến đường Quốc lộ, tỉnh lộ và các trục đường chính đô thị. Kết hợp với các lực lượng tổ chức tốt công tác đấu tranh ngăn chặn hoạt động của bọn tội phạm trên các tuyến đường giao thông, đấu tranh ngăn chặn hành vi đua xe trái phép.

Tập trung kiểm tra xử lý các vi phạm: xe chở khách, tàu khách, xe tải, xe mô tô, xe máy là đối tượng gây nhiều tai nạn giao thông, xe chạy quá tốc độ quy định, lạng lách, đánh võng, nồng độ rượu bia quá quy định khi điều khiển phương tiện, xe chở quá tải, quá số người quy định. Phương tiện không đảm bảo an toàn kỹ thuật, điều khiển phương tiện không có giấy phép lái xe, giấy đăng ký xe, gắn biển số giả.

Phối hợp lực lượng thanh tra, kiểm tra xử lý tình trạng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè để họp chợ, buôn bán kinh doanh, sau đó lập biên bản bàn giao lại cho cấp Phường, Xã có trách nhiệm quản lý, chính quyền sở tại có trách nhiệm trước UBND cấp trên nếu để tái lấn chiếm.

Thường xuyên kiểm tra các loại tàu, thuyền chở hàng hoá, hành khách, thiếu thiết bị an toàn, neo đậu không đúng nơi quy định. Giải phóng đăng đày, luồng tuyến cho phương tiện lưu thông an toàn.

3/ Nâng cao hiệu quả an toàn của kết cấu hạ tầng giao thông:

Tăng cường việc bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật thiết kế, thi công xây dựng, bảo dưỡng duy tu các công trình giao thông đảm bảo chất lượng kỹ thuật của các công trình giao thông, áp dụng những giải pháp nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các sự cố gây TNGT do kỹ thuật đường gây ra. Thường xuyên tổng hợp

tình hình tai nạn giao thông để xác định "Điểm đen" có hướng khắc phục và cải tạo một số giao lộ bất hợp lý.

Thường xuyên kiểm tra bổ sung hệ thống cọc tiêu biển báo hiệu, biển chỉ dẫn phao tiêu, tín hiệu điều khiển giao thông đường bộ và đường thủy nội địa.

Xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới phương tiện giao thông công cộng, tổ chức hệ thống xe buýt, xe đưa đón cán bộ, công chức – viên chức đi làm việc tại Vũng Tàu và Thị xã Bà Rịa.

4/ Thiết lập hệ thống, thống kê, phân tích TNGT khoa học kịp thời và chính xác:

Công tác thống kê, phân tích TNGT trên địa bàn Tỉnh, hiện nay đóng vai trò quan trọng là cơ sở dữ liệu để nghiên cứu đề xuất tìm giải pháp hữu hiệu nhất nhằm kiểm chế TNGT. Cần phải thống nhất mẫu biểu báo cáo và phải được cải tiến xem xét đầy đủ từ nhiều yếu tố gây TNGT để cung cấp cho các cấp, cơ quan có liên quan nghiên cứu đề ra các giải pháp nhằm làm giảm TNGT.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

A. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CẤP, CÁC NGÀNH ĐOÀN THỂ.

1/ Ban an toàn giao thông Tỉnh:

- Ban ATGT Tỉnh phối hợp Sở Văn hoá – Thông tin, Báo BR – VT, Đài phát thanh - truyền hình, và các Sở, Ban, Ngành có liên quan, các tổ chức Chính trị - Xã hội tuyên truyền giáo dục pháp luật về TTATGT để nâng cao ý thức chấp hành của mọi tầng lớp nhân dân nói chung và người tham gia giao thông nói riêng.

- Tuyên truyền và vận động nhân dân tự giác chấp hành đội mũ bảo hiểm khi đi xe mô tô, xe máy nhằm bảo vệ người trên mô tô, xe máy đi trên đường khi bị TNGT, giảm chấn thương sọ não, gây tử vong hoặc để lại di tật.

- Phối hợp Báo, Đài mở các chuyên mục hội thảo về an toàn giao thông hướng dư luận đấu tranh với những hành vi vi phạm TTATGT.

- Phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật về TTATGT cho học sinh các cấp học.

- Chỉ đạo công tác ATGT đến Huyện, Thị xã, Thành phố Vũng Tàu tuyên truyền trên hệ thống Đài phát thanh Xã, Phường nội dung cơ bản các Nghị định của Chính phủ về bảo đảm TTATGT, chống lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, hành lang ATGT đường bộ để buôn bán, họp chợ, làm nơi để phương tiện ..v.v...

Ban ATGT Tỉnh tổng hợp, xây dựng và xét duyệt kế hoạch chương trình hành động của Ban chỉ đạo ATGT trên địa bàn, nguồn kinh phí hoạt động chủ yếu được sử dụng bằng nguồn thu phạt vi phạm ATGT theo quy định. Hàng năm các đơn vị phải lập dự toán chi tiết các khoản chi để sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả, kèm theo kế hoạch thực hiện gửi về Thường trực Ban an toàn giao thông tỉnh để xét duyệt cấp. Căn cứ hiệu quả công tác của năm trước và kế

hoạch khả thi của đơn vị để sao cho cấp kinh phí phù hợp, không gây lãng phí; sử dụng sai mục đích, đồng thời thực hiện quyết toán theo quy định và công khai các nguồn kinh phí trước Ban An toàn giao thông Tỉnh.

2/ Công an Tỉnh:

Công an tỉnh tăng cường công tác tuần tra kiểm soát trên các tuyến đường giao thông trọng điểm, tập trung kiểm tra xử lý các vi phạm, xe chở khách, tàu khách, xe tải, xe mô tô, xe máy là đối tượng gây nhiều TNGT, xe chạy quá tốc độ quy định, lạng lách đánh võng, nồng độ rượu, bia quá quy định khi điều khiển phương tiện, xe chở quá tải, quá số người quy định, phương tiện không đảm bảo an toàn kỹ thuật, điều khiển phương tiện không có giấy phép lái xe, giấy đăng ký xe, gắn biển số giả.

Tổ chức chỉ đạo lực lượng phối hợp lực lượng thanh tra giao thông, kiểm tra xử lý tình trạng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè để họp chợ buôn bán kinh doanh. Sau đó, lập biên bản bàn giao lại cho cấp Phường – Xã có trách nhiệm quản lý, chính quyền sở tại phải chịu trách nhiệm trước UBND cấp trên nếu để tái lấn chiếm.

Tổ chức phối hợp với các cơ quan chức năng xây dựng kế hoạch làm thí điểm một số tuyến đường trọng điểm giảm TNGT.

3/ Sở Giao thông vận tải:

Chỉ đạo tăng cường kiểm tra bổ sung hệ thống cọc tiêu, biển báo hiệu, biển chỉ dẫn, phao tiêu tín hiệu giao thông thủy, đường bộ.

Kiểm tra đường xá, cầu cống nếu bị hư hỏng tiến hành dặm vá và sửa chữa kịp thời đảm bảo các phương tiện qua lại thông suốt an toàn, kiểm tra tiến độ giải quyết các điểm đen trên đường bộ thuộc ngành quản lý, cải tạo một số giao lộ bất hợp lý và phân luồng phương tiện.

Tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng kiểm định, kiểm định xe khách liên Tỉnh có đủ điều kiện theo quy định của Bộ Giao thông Vận tải

Tăng thêm các tuyến vận tải hành khách chất lượng cao, tăng cường quản lý người lái xe khách theo quy định. Thực hiện nghiêm Chỉ thị 01/2003/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh vận tải khách bằng ô tô.

Tổ chức lực lượng thanh tra giao thông kiểm tra, kiểm soát tại bến xe các phương tiện hoạt động theo đúng biểu đồ vận hành đã được duyệt và xử lý nghiêm các xe khách chạy vòng vo, xe dù, bến cóc làm rối loạn trật tự vận tải.

Chỉ đạo lực lượng thanh tra giao thông phối hợp với lực lượng Cảnh sát giao thông, CSTT, công an Tỉnh tăng cường kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi lấn chiếm hành lang bảo vệ công trình giao thông và lấn chiếm lòng đường vỉa hè, buôn bán, họp chợ, kinh doanh dịch vụ, làm nơi đỗ phương tiện...

4/ Sở Giáo dục – Đào tạo :

Theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục – Đào tạo tiếp tục thực hiện giáo dục Luật Giao thông đường bộ cho tất cả các cấp học trên địa bàn Tỉnh.

Chỉ đạo nhà trường phối hợp với chính quyền địa phương giải quyết ùn tắc giao thông trước cổng trường, đồng thời tổ chức phát động phong trào học sinh tự quản về ATGT tại khu vực cổng trường.

5/ Sở Văn hoá - Thông tin, Báo BR - VT, Đài phát thanh - Truyền hình

Có kế hoạch phối hợp các ngành, các cấp đưa tin, bài và ảnh tuyên truyền về bảo đảm trật tự ATGT, biểu dương gương tốt và hướng dư luận phê phán mạnh mẽ các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự ATGT.

6/ Sở Tư pháp :

Phối hợp với các cơ quan ban, ngành hướng dẫn tuyên truyền phổ biến luật giao thông đường bộ và các Nghị định của Chính Phủ về đảm bảo trật tự ATGT trên địa bàn Tỉnh BR – VT.

Phối hợp với các cơ quan chức năng soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực trật tự ATGT trình lên cấp trên có thẩm quyền ban hành.

7/ Sở Tài chính:

- Sở Tài chính theo dõi và cấp phát kinh phí đảm bảo TTATGT cho các đơn vị và các Ban chỉ đạo ATGT các huyện, thị xã, Thành phố.

8/ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

- Tổ chức quán triệt học tập luật giao thông đường bộ cho cán bộ Chiến sĩ trong đơn vị để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về TTATGT.

- Tổ chức kiểm tra đăng ký quản lý phương tiện và người điều khiển phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Tổ chức kiểm tra kiểm soát các phương tiện quân sự lưu thông trên địa bàn nhằm đảm bảo TTATGT đô thị và TTATGT đường bộ.

9/ Ủy ban nhân dân các Huyện, Thị xã, TP Vũng Tàu:

- Chỉ đạo Ban Chỉ đạo ATGT, Phòng Văn hoá Thông tin, UBND các Phường, Xã, tuyên truyền trên Đài phát thanh Xã, Phường, những nội dung cơ bản của Luật giao thông đường bộ và các Nghị định của Chính phủ về bảo đảm trật tự ATGT, và chỉ đạo phối hợp các ngành chức năng giải toả dứt điểm việc lấn chiếm hành lang an toàn công trình giao thông và các hộ dân lấn chiếm lòng đường, giao nhiệm vụ cho chính quyền Phường, Xã có trách nhiệm giữ gìn và chịu trách nhiệm trước UBND cấp trên về sắp xếp nơi họp chợ, buôn bán đồ xe, kiên quyết xử lý nghiêm những người vi phạm.

10/ Ủy Ban Mặt Trận Tổ Quốc Tỉnh và các tổ chức thành viên:

Đề nghị UBMTTQ, và các tổ chức thành viên các cấp triển khai thực hiện Nghị quyết liên tịch số 02/LT giữa UBMTTQ và UBATGTQG vận động toàn dân tham gia bảo đảm trật tự ATGT bằng các biện pháp và việc làm cụ thể như:

- Vận động các tầng lớp nhân dân chấp hành các chủ trương chính sách pháp luật về đảm bảo TTATGT. đặc biệt là luật giao thông đường bộ, Nghị quyết 13/2002/NQ-CP, các Nghị định của Chính phủ về đảm bảo TTATGT và phát động toàn dân hưởng ứng vận động đội mũ bảo hiểm khi đi xe mô tô, xe máy.

Đưa nội dung đảm bảo TTATGT vào sinh hoạt tổ, địa bàn dân cư vào tiêu chuẩn thi đua của đơn vị, cá nhân, hộ gia đình, tổ chức cho các hộ gia đình ký cam kết chấp hành pháp luật ATGT như không lấn chiếm lòng lề đường, quan

tâm giáo dục con em đề phòng TNGT nhất là tại các khu trung tâm các địa bàn phức tạp và ngăn chặn tệ đua mô tô, xe máy ngay từ tổ dân phố.

11/ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh:

- Đề nghị Đoàn Thanh niên CSHCM phổ biến quán triệt đến mọi tầng lớp Thanh niên chấp hành pháp luật về TTATGT

- Chỉ đạo lực lượng Thanh niên Xung kích các huyện, thị xã, Thành phố, phối hợp chặt chẽ với CSGT, Thanh tra Giao thông hướng dẫn giao thông tại các giao lộ, các nơi có chốt đèn tín hiệu vào các giờ cao điểm trong ngày nhất là các ngày, lễ, tết và các ngày nghỉ cuối tuần có nhiều phương tiện giao thông qua lại dưới sự hướng dẫn của lực lượng CSGT.

B. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN:

Kinh phí thực hiện đề án giảm thiểu tai nạn giao thông giai đoạn 2002 - 2005. Tổng kinh phí dự trù là: 15.360.000.000 đồng. (Mười lăm tỷ, ba trăm sáu mươi triệu đồng). Đã hoạt động: 15.169.000.000 đồng (Mười lăm tỷ một trăm sáu mươi chín triệu đồng).

Căn cứ vào các hoạt động của đề án giai đoạn 2002 - 2005 và dựa vào dự báo của những năm tiếp theo để đưa ra dự kiến các hoạt động của các Sở, Ngành, các tổ chức Chính trị xã hội và các địa phương trong thời gian thực hiện đề án và kinh phí như sau:

Năm 2006:

- | | |
|--|-----------------|
| 1. Xây dựng Đề án, họp triển khai đề án: | 20.000.000 đ |
| 2. Tổ chức thi Luật GTĐB cho khối học sinh THCS | 180.000.000 đ. |
| 3. Tuyên truyền lưu động về các xã: | 200.000.000đ. |
| 4. Hỗ trợ các địa phương, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội: | 1.000.000.000đ. |
| 5. Trang bị dụng cụ trực quan bộ môn ATGT. | 150.000.000đ. |
| 6. Trang bị bổ sung cho lực lượng tuần tra kiểm soát: | 200.000.000đ. |
| 7. Hoạt động Ban chỉ đạo Chỉ thị 01CT của Thủ tướng CP: | 100.000.000đ |
| 8. Lắp đèn tín hiệu trước cổng trường học. | 350.000.000đ. |

Tổng cộng:

2.200.000.000 đồng

(Hai tỷ hai trăm triệu đồng)

Năm 2007:

- | | |
|--|-----------------|
| 1. Tổ chức thi Luật GTĐB cho khối Trung học PT: | 200.000.000 đ. |
| 2. Tuyên truyền lưu động về các xã: | 200.000.000đ. |
| 3. Hỗ trợ các địa phương, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội: | 1.700.000.000đ. |
| 4. Hoạt động của tổ liên ngành vào thứ bảy và chủ nhật: | 120.000.000đ |
| 5. Trang bị Máy đo tốc độ có ghi hình: 492.000.000đ x2 chiếc = | 984.000.000đ. |
| 6. Hoạt động Ban chỉ đạo Chỉ thị 01CT của Thủ tướng CP: | 100.000.000đ |
| 7. Thi lái xe Ô tô giới: | 200.000.000đ |
| 8. Liên hoan Phim ATGT toàn quốc: | 250.000.000đ. |

Tổng cộng: 3.754.000.000 đồng.

(Ba tỷ, bảy trăm năm mươi bốn triệu đồng.)

Năm 2008:

1. Tổ chức thi tìm hiểu Luật giao thông đường bộ khối tiểu học: 200.000.000 đ.
2. Tuyên truyền lưu động về các xã: $58\text{xã} \times 8.000.000\text{đ} = 464.000.000\text{đ}.$
3. Hỗ trợ các địa phương, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội: 2.000.000.000đ.
4. Hoạt động của tổ liên ngành vào thứ bảy và chủ nhật: 120.000.000đ
5. Trang bị dụng cụ trực quan bộ môn ATGT. 200.000.000đ.
6. Bổ sung cho lực lượng tuần tra kiểm soát: 200.000.000đ.
7. Thực hiện chương trình trên Đài truyền hình: 120.000.000đ
8. Hoạt động Ban chỉ đạo Chỉ thị 01CT của Thủ tướng CP: 100.000.000đ
9. Bảo dưỡng hệ thống kỹ thuật ATGT. 100.000.000đ

Tổng cộng: 3.504.000.000 đồng.

(Ba tỷ bốn trăm không bốn triệu đồng).

Năm 2009:

1. Thi lái xe Mô tô giỏi cấp Tỉnh và Quốc gia 150.000.000 đ
2. Tổ chức thi tìm hiểu Luật GTĐB cho CBCNV: 200.000.000 đ.
3. Tuyên truyền lưu động về các xã: $58\text{xã} \times 8.000.000\text{đ} = 464.000.000\text{đ}.$
4. Hỗ trợ các địa phương, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội: 2.000.000.000đ.
5. Hoạt động của tổ liên ngành vào thứ bảy và chủ nhật: 120.000.000đ
6. Bổ sung cho lực lượng tuần tra kiểm soát: 200.000.000đ.
7. Thực hiện chương trình trên Đài truyền hình: 120.000.000đ
8. Hoạt động Ban chỉ đạo Chỉ thị 01CT của Thủ tướng CP: 100.000.000đ
9. Bảo dưỡng hệ thống kỹ thuật ATGT. 150.000.000đ

Tổng cộng: 3.504.000.000 đồng.

(Ba tỷ bốn trăm không bốn triệu đồng)

Năm 2010:

1. Thi lái xe Ô tô giỏi cấp tỉnh và Quốc gia 200.000.000 đ
2. Liên hoan băng hình ATGT toàn quốc 250.000.000 đ.
3. Tuyên truyền lưu động về các xã: $58\text{xã} \times 8.000.000\text{đ} = 464.000.000\text{đ}.$
4. Hỗ trợ các địa phương, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội: 2.000.000.000đ.
5. Hoạt động của tổ liên ngành vào thứ bảy và chủ nhật: 120.000.000đ
6. Trang bị dụng cụ trực quan bộ môn ATGT. 200.000.000đ.
7. Trang bị bổ sung cho lực lượng tuần tra kiểm soát: 200.000.000đ.
8. Thực hiện chương trình trên Đài truyền hình: 120.000.000đ
9. Hoạt động Ban chỉ đạo Chỉ thị 01CT của Thủ tướng CP: 100.000.000đ
10. Tổng kết Đề án: 60.000.000đ.

Tổng cộng: 3.714.000.000 đồng.

(Ba tỷ bảy trăm mười bốn triệu đồng)

Tổng cộng kinh phí 5 năm thực hiện Đề án là: 16.676.000.000 đồng.

(Mười sáu tỷ sáu trăm bảy sáu triệu đồng)

Kế hoạch có thể thay đổi để phù hợp với từng năm công tác.
* Hàng năm giao Ban an toàn giao thông tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện, cùng với Sở Kế hoạch Đầu tư và Sở Tài chính đề xuất các mức chi, trích cho các đơn vị được thụ hưởng theo đúng quy định, trình UBND tỉnh quyết định.

IV. KẾT LUẬN:

Để đảm bảo trật tự ATGT và hạn chế TNGT giai đoạn 2006 – 2010 cần tổ chức phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các ngành, các cấp và Ban chỉ đạo ATGT các Huyện, Thị xã, Thành phố Vũng Tàu đồng loạt triển khai tuyên truyền mạnh mẽ và nhiều biện pháp đảm bảo trật tự ATGT, đồng thời quán triệt sâu rộng đến từng thôn xóm, xã phường và phát động phong trào toàn dân tham gia bảo đảm trật tự ATGT trên địa bàn Tỉnh BR – VT.

Hàng năm, các Sở, Ban, Ngành, các đoàn thể xây dựng kế hoạch thực hiện một cách cụ thể đối với từng lĩnh vực của ngành mình để triển khai thực hiện một cách đồng bộ. Có sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện và báo cáo số liệu theo chế độ báo cáo định kỳ để làm cơ sở đánh giá hiệu quả thực hiện của đề án.

Đây là đề án cần sự chỉ đạo tập trung và phối hợp chặt chẽ đồng bộ giữa các Sở, Ban, Ngành, các tổ chức Chính trị - Xã hội và sự hưởng ứng của nhân dân trong việc chấp hành pháp luật trật tự an toàn giao thông.

Trên đây là nội dung của Đề án giảm thiểu tai nạn giao thông giai đoạn 2006 - 2010 để nhanh chóng lập lại trật tự ATGT đồng thời nâng cao trách nhiệm của các cấp chính quyền là điều kiện hoàn thành hiệu quả thực hiện biện pháp đảm bảo trật tự ATGT trên địa bàn Tỉnh BR – VT.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- VP.CP, Vụ ĐPIL "để b/c";
- Website Chính phủ.
- Bộ Giao thông Vận tải "để b/c";
- UB An toàn Giao thông QG "để b/c";
- Bộ Công an "để b/c";
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh.
- TTr.TU, TTr.HĐND tỉnh "để b/c";
- Các thành viên UBND tỉnh "để b/c";
- UBMTTQ VN tỉnh và các đoàn thể;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;;
- Viện Kiểm sát Nhân dân tỉnh;
- Toà án Nhân dân tỉnh;
- TTr.HĐ thi đua khen thưởng tỉnh;
- BCD An toàn Giao thông các huyện, thị, TP;
- Đài PTTH, Báo BR – VT;
- Trung tâm công báo tỉnh.
- Lưu, VT-TH;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



TRẦN MINH SANH

